

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HNGĐ-ST

Ngày 09/6/2022

V/v tranh chấp: “Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Bruk và ông A Urm.

-Thư ký phiên Tòa: Bà Bùi Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 163/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022, về việc tranh chấp: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự.

1. Nguyên đơn: Anh Lê Minh Tr, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Xuân Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 4 năm 2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lê Minh Tr trình bày:

Anh Lê Minh Tr và chị Trần Thị Xuân Th sau thời gian tìm hiểu nhau được 05 tháng đã tổ chức lễ hỏi, cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Cầm, thành phố Kon Tum vào ngày 12/4/2010. Vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị Trần Thị Xuân Th vay mượn nợ nần bên ngoài anh Tr không biết. Vợ chồng thường xảy ra cãi vã, sau đó do chủ nợ đến đòi nợ, chị Th đã ra ngoài ở để trốn tránh không gặp chủ nợ. Vợ chồng đã sống ly thân 04 năm nay, không còn quan tâm đến nhau.

Tình cảm vợ chồng không còn nữa, anh Lê Minh Tr yêu cầu được ly hôn chị Trần Thị Xuân Th.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Lê Thị Quỳnh H, sinh ngày 20/7/2012 và Lê Minh T, sinh ngày 14/10/2015. Khi ly hôn, lúc đầu anh Tr yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung, nhưng khi chị Th có bản tự khai yêu cầu được nuôi dưỡng cháu H thì anh Tr đồng ý để chị Th nuôi dưỡng cháu H, còn cháu T để anh Tr nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung: Anh Lê Minh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 06/5/2022, bị đơn chị Trần Thị Xuân Th trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Xuân Th và anh Lê Minh Tr kết hôn với nhau vào ngày 12/4/2010, có tổ chức lễ cưới hỏi và đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra vào năm 2018 là do hai bên bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, nên chị Thủy không còn chung sống với anh Trung nữa. Chị Trần Thị Xuân Th không còn tình cảm với anh Tr, nên anh Tr yêu cầu ly hôn, chị Th đồng ý ly hôn. Chị Trần Thị Xuân Th có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt chị.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Lê Thị Quỳnh H, sinh ngày 20/7/2012 và Lê Minh T, sinh ngày 14/10/2015. Khi ly hôn, chị Thủy có yêu cầu được nuôi dưỡng cháu H, còn cháu T để anh Tr nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị Xuân Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Minh Tr có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum giải quyết ly hôn giữa anh với chị Trần Thị Xuân Th có nơi cư trú tại thôn 9, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Chị Trần Thị Xuân Th có đơn xin xét xử vắng mặt do chị Thủy đang ở thôn Th, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội, do công việc và điều kiện đi lại khó khăn, nên không tham gia tố tụng tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn chị Trần Thị Xuân Th.

[2]. Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh Tr và chị Trần Thị Xuân Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum vào ngày 12/4/2010.

Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra vào năm 2018, theo anh Trung trình bày do chị Trần Thị Xuân Th vay mượn nợ nần bên ngoài, còn chị Thủy khai do hai bên không hợp nhau về quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Anh Lê Minh Tr và chị Trần Thị Xuân Th đã sống ly thân 04 năm nay, không còn quan tâm đến nhau. Anh Lê Minh Tr yêu cầu được ly hôn chị Trần Thị Xuân Th, chị Trần Thị Xuân Th xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và đồng ý ly hôn với anh Lê Minh Tr. Để tôn trọng quyền tự định đoạt của đương sự, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lê Minh Tr được ly hôn chị Trần Thị Xuân Th.

- Về con chung: Vợ chồng anh Lê Minh Tr và chị Trần Thị Xuân Th có 02 con chung là Lê Thị Quỳnh H, sinh ngày 20/7/2012 và Lê Minh T, sinh ngày 14/10/2015. Khi ly hôn, anh Tr và chị Th thống nhất chị Th được nuôi dưỡng cháu H, còn cháu T để anh Tr nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Để tôn trọng quyền tự định đoạt của đương sự, cần chấp nhận yêu cầu về nuôi con chung của anh Lê Minh Tr và chị Trần Thị Xuân Th.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Minh Tr phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Lê Minh Tr.

Về hôn nhân: Anh Lê Minh Tr được ly hôn chị Trần Thị Xuân Th.

Về con chung: Giao cháu Lê Thị Quỳnh H, sinh ngày 20/7/2012 cho chị Trần Thị Xuân Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lê Thị Quỳnh H đủ 18 tuổi. Giao cháu Lê Minh T, sinh ngày 14/10/2015 cho anh Lê Minh Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lê Minh T đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Minh Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Lê Minh Tr đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000596 ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Anh Lê Minh Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*ngày 09 tháng 6 năm 2022*) nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP Kon Tum;
- Chi cục THADS TP Kon Tum;
- UBND xã Đăk Cấm;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hương